

# GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG CHO HỌC SINH, SINH VIÊN - NỀN TẢNG XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG VĂN HÓA VÀ ỨNG XỬ VĂN HÓA TRONG TRƯỜNG HỌC

NGUYỄN HỮU THỨC

Email: huuthuc55@gmail.com

Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

## ETHICAL AND LIFESTYLE EDUCATION FOR PUPILS AND STUDENTS - AN IMPORTANT FOUNDATION FOR BUILDING A CULTURAL ENVIRONMENT AND BEHAVIOR IN SCHOOLS

### TÓM TẮT



### ABSTRACT

Giáo dục đạo đức, lối sống có quan hệ trực tiếp đến xây dựng môi trường văn hóa và ứng xử văn hóa trong trường học. Đạo đức, lối sống là thành phần cốt lõi của văn hóa, là bộ phận cơ bản, chính yếu của nền tảng tinh thần của xã hội. Giáo dục đạo đức, lối sống đúng đắn theo chuẩn mực giá trị xã hội, tạo ra động lực bên trong mỗi học sinh, sinh viên, thôi thúc họ hăng say học tập, tự giác, tích cực tham gia các sinh hoạt, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, phong trào tình nguyện xã hội, bảo vệ môi trường; tự đề kháng, “miễn dịch” đối với cái xấu, cái tiêu cực; góp phần xây dựng các mối quan hệ xã hội lành mạnh, giàu tính nhân văn; là nhân tố quyết định, kiến tạo nền tảng của môi trường văn hóa lành mạnh, ứng xử có văn hóa trong trường học.

**Từ khóa:** Đạo đức, lối sống; giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; môi trường văn hóa

Ethical and lifestyle education are directly related to building a cultural environment and behavior in schools. Ethics, lifestyle are the core components of culture, the basic and essential part of the spiritual basis of society. Ethical education, right lifestyle according to social values standards, creating motivation inside each pupil and student, inspiring them to study enthusiastically, voluntarily, actively participate in activities and style cultural movement, art performance, physical training and sports, social volunteer movement and environmental protection; self-resistance, "immune" to the bad and the negative; contribute to building healthy and humane social relationships; is a decisive factor, creating the foundation of a healthy cultural environment and behaviors in schools.

**Keywords:** Ethics, lifestyle; lifestyle and ethical education for pupil and student; cultural environment

## EDUCATION

Năm 2014, Đảng Cộng sản Việt Nam đã ban hành Nghị quyết Trung ương 9 về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, trong đó có đề ra nhiệm vụ: “Chăm lo xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, trọng tâm là bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, lối sống và nhân cách”. Theo đó, xây dựng đạo đức, lối sống là vấn đề cốt lõi trong xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, trong đó có việc giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên.

Trong cuốn *Giản yếu Hán Việt Từ điển*, học giả Đào Duy Anh đã giải thích nghĩa từ đạo đức là: “Đạo đức: Nguyên lý tự nhiên là đạo, được vào trong lòng người là đức. Đạo đức: Cái lý pháp người ta nên noi theo”<sup>1</sup>. Hiểu rộng ra, đạo đức là những nguyên tắc, quy định phù hợp với sự vận động của tự nhiên và xã hội được con người thừa nhận, tiếp nhận làm cơ sở chi phối hành vi ứng xử của con người theo chuẩn mực giá trị nhất định ở mỗi giai đoạn lịch sử, là tiêu chí đặt ra để mọi người phấn đấu, làm theo.

Theo cách hiểu hiện đại: “Đạo đức, hiểu theo nghĩa chung nhất, là một hình thái của ý thức xã hội, bao gồm những nguyên tắc, chuẩn mực, định hướng giá trị được xã hội thừa nhận, có tác dụng chi phối, điều chỉnh hành vi của con người và toàn xã hội”<sup>2</sup>.

Lối sống là gì? Hiện nay có rất nhiều nhà nghiên cứu trong ngoài nước định nghĩa về lối sống. Năm 1985, Việt Nam có dịch cuốn sách *Xã hội học Mác-Lênin* của V.Đôborianốp, qua góc nhìn xã hội học, học giả người Nga cho rằng: “Lối sống là sinh hoạt cá nhân, chủ quan hóa của hệ thống những quan hệ xã hội, của toàn bộ tổng thể những điều kiện sống, thể hiện trong hoạt động sống của con người”<sup>3</sup>. Mác và Ăngghen cho rằng lối sống của con người có quan hệ mật thiết, biện chứng với phương thức sản xuất và hình thái kinh tế - xã hội, nó là cơ sở hình thành lối sống của con người: “Những cá nhân là như thế nào, điều đó phụ thuộc vào những điều kiện vật chất của sự sản xuất của họ”.

Bất luận lối sống của cá nhân, cộng đồng trong một xã hội đều chịu sự tác động của những yếu tố cơ bản như: phương thức tiến hành các hoạt động sống (còn gọi là phương thức sản xuất), điều kiện sống hiện hữu và thái độ sống của cá nhân và cộng đồng trong mối quan hệ với 4 trụ cột của một quốc gia là: kinh tế - chính trị - xã hội (trong đó có văn hóa) - môi trường.

Khi nói về lối sống, người ta thường nhấn mạnh nội dung cốt lõi là lối sống văn hóa. Tiếp thu các khái niệm về lối sống của một số nhà nghiên cứu đi trước, tác giả đề xuất một định nghĩa theo nghĩa rộng về lối

sống văn hóa như sau: “Lối sống văn hóa là quá trình hiện thực hóa các giá trị văn hóa, các chuẩn mực xã hội, hướng tới chân, thiện, mỹ, thông qua tổng thể những hoạt động sống và phương thức tiến hành các hoạt động sống trong khoảng thời gian tương đối ổn định, qua đó thể hiện những đặc trưng cơ bản của một cộng đồng người hay mỗi cá nhân trong những điều kiện của một hình thái kinh tế - xã hội nhất định”.

Trong cuộc sống của con người, lối sống văn hóa được hiển thị ở một số mặt chủ yếu sau:

- *Lẽ sống*: Thể hiện chất lý tưởng, triết lý sống, thang bậc giá trị thúc con người vươn lên nhằm đạt được mục đích của cuộc sống.

- *Mức sống*: Ghi nhận sự cải thiện về đời sống vật chất tạo điều kiện cho sinh hoạt, học tập, lao động thực hiện ước muốn của cá nhân, cộng đồng và mức hưởng thụ văn hóa.

- *Nếp sống*: Sự kết hợp hài hòa giữa nếp sống văn hóa truyền thống, thấm đượm giá trị nhân văn với nếp sống văn minh, hiện đại, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

- *Chất lượng sống*: Ghi nhận sự phong phú về đời sống tinh thần, sự lạc quan trong hoạt động xã hội, nghệ thuật, bảo vệ môi trường... đáp ứng nhu cầu tinh thần ngày một cao của con người.

*Học sinh, sinh viên* là những con người cụ thể trong xã hội theo học trong nhà trường từ cấp tiểu học đến đại học. Đây là môi trường rất quan trọng cung cấp kiến thức phổ thông cơ bản, toàn diện, kiến thức chuyên sâu trên một lĩnh vực cụ thể để học sinh, sinh viên có kiến thức, kỹ năng, thái độ đúng đắn chuẩn bị bước vào cuộc sống mưu sinh. Đây cũng là thời gian rất quan trọng hình thành và hoàn thiện nhân cách của học sinh, sinh viên để khi ra trường trở thành những người tốt cho xã hội, có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn, kỹ năng sống, khả năng tự lập, thích ứng trong môi trường luôn biến động.

*Giáo dục* là một từ Hán Việt, *giáo* có nghĩa là dạy, chỉ bảo còn *dục* nghĩa là nuôi dưỡng. Giáo dục là dạy dỗ, nuôi dưỡng để con người phát triển toàn diện về trí, đức, thể, mỹ. *Từ điển Bách khoa Việt Nam* giải nghĩa: “Giáo dục: quá trình đào tạo con người một cách có mục đích, nhằm chuẩn bị cho con người tham gia đời sống xã hội, tham gia lao động sản xuất, nó được thực hiện bằng cách tổ chức việc truyền thụ và lĩnh hội những kinh nghiệm lịch sử - xã hội của loài người”<sup>4</sup>.

Giáo dục còn được hiểu là quá trình hình thành và phát triển nhân cách dưới ảnh hưởng của tất cả các hoạt động từ bên ngoài được thực hiện một cách có ý

## EDUCATION

thức của con người trong nhà trường, gia đình và ngoài xã hội. Với cách hiểu trên, ba môi trường quan trọng là nhà trường, gia đình và xã hội có ảnh hưởng trực tiếp, liên tục đến hình thành và phát triển nhân cách của con người.

Luật Giáo dục năm 2005, Điều 2 quy định: “Mục tiêu giáo dục là đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”.

Những năm gần đây trên diễn đàn xã hội, một số nhà giáo dục cho rằng, trong thời đại xã hội thông tin, công nghệ số, sự xuất hiện của các loại hình truyền thông mới, nhất là các mạng xã hội đã mở ra cho người học cơ hội truy tìm kiến thức. Giáo dục ngày nay phải lấy người học làm trung tâm. Giáo dục là làm công việc tổ chức sự học của con người, chứ không phải là làm công việc dạy con người. Tự học là một phương pháp, một lối sống, thói quen của con người. Tự học đồng nghĩa với tự giáo dục. Như vậy, trong xã hội sẽ xuất hiện nhiều cách học, nhiều cách đánh giá phẩm chất, năng lực người học và xã hội tạo cơ chế cho con người học tập suốt đời, nghĩa là suốt đời được giáo dục.

Từ những phân tích nêu trên, tác giả nêu ra định nghĩa: Giáo dục là quá trình chia sẻ, chuyển giao kiến thức, kỹ năng sống một cách có ý thức, có mục đích của con người với con người và quá trình tự học theo hướng tích cực của mỗi người trong môi trường gia đình, nhà trường và xã hội, nhằm bồi dưỡng, hoàn thiện nhân cách người học, đáp ứng nhu cầu phát triển của con người, ứng phó với môi trường tự nhiên và xã hội không ngừng biến đổi.

Giáo dục đạo đức, lối sống có quan hệ trực tiếp đến xây dựng môi trường văn hóa và ứng xử văn hóa trong trường học, bởi lẽ đạo đức, lối sống là những thành phần cốt lõi của văn hóa, là bộ phận cơ bản, chính yếu của nền tảng tinh thần của xã hội.

Năm 1981, cuốn sách *Cơ sở lý luận văn hóa Mác - Lênin* do A.I. Ác-môn-đốp chủ biên, dịch từ tiếng Nga đã đưa ra quan niệm: “*Môi trường văn hóa là một tổng thể ổn định những yếu tố vật thể và nhân cách, nhờ đó các cá thể tác động lẫn nhau. Chúng ảnh hưởng tới hoạt động khai thác và sáng tạo giá trị văn hóa, tới nhu cầu tinh thần, hứng thú và định hướng giá trị của họ. Môi trường văn hóa không chỉ là tổng hợp những yếu tố văn hóa vật thể mà còn có những con người hiện diện văn hóa*”<sup>5</sup>.

Môi trường văn hóa được hiểu với nghĩa rộng nhất của

nó là sự hiện hữu các yếu tố văn hóa vật thể, phi vật thể do con người tái tạo ra; sự hiện hữu của cả những yếu tố vật thể tự nhiên bao quanh con người, trở thành khung cảnh và điều kiện tồn tại của con người; sự hiện diện của các nhân cách văn hóa trong không gian, thời gian xác định, quan hệ, tác động lẫn nhau hướng con người tới những chuẩn mực giá trị xã hội. Các yếu tố này ảnh hưởng đến quá trình sáng tạo, hưởng thụ, phổ biến các giá trị văn hóa và ý chí vươn lên của con người hướng tới chuẩn mực giá trị nhất định.

Xây dựng môi trường văn hóa trong trường học nhằm mục đích tạo ra môi trường học đường lành mạnh, nền nếp, văn minh, thanh lịch giàu tính nhân văn, liên quan trực tiếp đến các công việc sau:

- Triển khai các văn bản chỉ đạo, pháp lý của cấp trên liên quan đến xây dựng môi trường văn hóa và xây dựng các quy định, quy ước văn hóa trong môi trường học đường.

- Xây dựng các chuẩn mực văn hóa học đường, thực chất là xây dựng nếp sống văn hóa trong việc ăn, ở, đi lại, học tập, quan hệ con người với con người, quan hệ con người với môi trường tự nhiên trong trường học.

- Xây dựng cơ sở vật chất, các thiết chế văn hóa, cảnh quan môi trường: xanh - sạch - đẹp - an toàn - lành mạnh - thân thiện.

- Tổ chức các sinh hoạt văn hóa, phong trào văn hóa, thể thao, học tập sáng tạo, nhân đạo, bảo vệ môi trường.

- Thiết lập các tổ chức tự quản, giám sát việc xây dựng đời sống văn hóa; chấn chỉnh các hành vi và hoạt động văn hóa lệch chuẩn trong nhà trường.

Ứng xử văn hóa (ứng xử có văn hóa) trong trường học: là biểu hiện của hành vi, nếp sống, cách thức đối nhân xử thế các công việc trong môi trường học đường của mỗi cá nhân và cộng đồng người đối với môi trường xã hội và tự nhiên đạt tới những chuẩn mực văn hóa, đạo đức được xã hội thừa nhận là đúng, tốt, đẹp. Thực chất xây dựng ứng xử văn hóa trong trường học là các trường học chủ động tạo ra chuẩn mực văn hóa, hình thành nếp sống văn hóa trong mối quan hệ giữa con người với con người và con người với môi trường tự nhiên ở trường học.

Đối với mỗi cá nhân, hành vi đạo đức, lối sống đều mang tính tự giác, chủ yếu xuất phát từ nhu cầu bên trong, từ ý thức về đạo đức, lối sống của mỗi người. Hành vi đạo đức, lối sống đúng đắn theo chuẩn mực giá trị xã hội đặt ra trong mỗi học sinh, sinh viên là nhân tố quyết định, kiến tạo nền tảng của môi trường văn hóa lành mạnh, ứng xử có văn hóa trong mỗi trường học. Thông qua giáo dục đạo đức, lối sống hình thành những nguyên tắc, chuẩn mực sống được

## EDUCATION

học sinh, sinh viên thừa nhận cùng với quy định của pháp luật, phong tục, tập quán, quy ước văn hóa trong trường học có tác dụng định hướng giá trị đạo đức, lối sống, điều chỉnh hành vi của mỗi học sinh, sinh viên. Nói tóm lại, đạo đức, lối sống đúng đắn tạo ra động lực bên trong mỗi học sinh, sinh viên, thôi thúc họ hăng say học tập, tự giác, tích cực tham gia các sinh hoạt, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, phong trào tình nguyện xã hội, bảo vệ môi trường, tự đề kháng, “miễn dịch” đối với cái xấu, cái tiêu cực, cái độc hại; góp phần xây dựng các mối quan hệ xã hội lành mạnh, giàu tính nhân văn.

Những năm gần đây, tình hình đạo đức, lối sống của học sinh, sinh viên trong trường học nổi lên nhiều vấn đề gây bức xúc xã hội. Một bộ phận học sinh, sinh viên ý thức chính trị giảm sút, bị lây nhiễm các thông tin xấu độc của các thế lực phản động chống phá chế độ; xuất hiện chủ nghĩa cá nhân, xa lánh việc chung, đòi hỏi lợi ích vật chất khi tham gia các hoạt động xã hội; thiếu tinh thần giúp đỡ bạn bè trong học tập, sinh hoạt; đua đòi theo lối sống thực dụng, hưởng thụ; tiếp nhận thiếu chọn lọc văn hóa nước ngoài, ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục của dân tộc; bạo lực học đường, “sống thử trước hôn nhân”, bán dâm, dâm ô trong học đường, cờ bạc, gian lận thi cử... chưa được ngăn chặn, đẩy lùi. Lối sống buông thả, đòi truy, có dấu hiệu trẻ hóa. Theo báo *An ninh thế giới*, ngày 22/6/2019: “Trong một cuộc khảo sát gần đây tại một số trường trung học phổ thông ở nội và ngoại thành Hà Nội cho thấy có tới 40% số học sinh từng quan hệ tình dục. Tính đến hết lớp 9, khoảng 10% số học sinh từng quan hệ tình dục và tính đến hết lớp 12 thì con số này đã lên tới 39%; đáng chú ý có tới 10% số học sinh trung học phổ thông được khảo sát cho biết đã từng quan hệ từ 3 người trở lên, khoảng 15% số học sinh có sử dụng các chất kích thích (rượu, ma túy...) trong lần quan hệ gần nhất” (tr.3).

Để ngăn chặn tình trạng sa sút đạo đức, lối sống của học sinh, sinh viên, cấp ủy, ban giám hiệu, các tổ chức đoàn, hội, đội cần xây dựng kế hoạch cụ thể giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên, coi đó là nền tảng quan trọng để xây dựng môi trường văn hóa và ứng xử văn hóa trong các trường học. Một số việc trọng tâm dưới đây:

*Thứ nhất là*, tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư khóa XI về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015-2030” (24/3/2015); Quyết định số 1501/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh thiếu nhi và nhi đồng (28/8/2015); Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng, thực

hiện hương ước, quy ước (08/5/2018); Quyết định số 1299/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025 (03/10/2018)”.

- Việc giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên phải được tiên hành đồng bộ.

Giáo dục đạo đức phải đi trước bởi lối sống là hệ quả của đạo đức. Đạo đức được biểu hiện ở hai dạng: ý thức đạo đức và hành vi đạo đức. Đối với ý thức đạo đức, cần tổ chức đa dạng các hoạt động trang bị kiến thức về đạo đức, giúp mỗi học sinh, sinh viên nhận thức đúng đắn thế nào là thiện, ác, tốt, xấu, lương tâm, trách nhiệm, hạnh phúc, công bằng, bình đẳng, nhân ái...; những quy định của pháp luật trong điều chỉnh hành vi, tôn vinh, khen thưởng và cả những chế tài xử lý vi phạm đạo đức xã hội; những phong tục, tập quán, quy tắc, nội quy ở trường học và những biện pháp xử lý...

Hành vi đạo đức là sự biểu hiện ứng xử của con người trong hoạt động thực tiễn. Sử dụng biện pháp nêu gương, biểu dương những tấm gương tốt, việc làm tốt của học sinh, sinh viên đồng thời với việc góp ý, nhắc nhở, uốn nắn, phê phán, xử lý nghiêm minh, kịp thời những biểu hiện thiếu đạo đức của học sinh, sinh viên, lấy thuyết phục, cảm hóa làm cơ sở để giáo dục. Coi trọng việc phát huy tác dụng của dư luận xã hội trong việc điều chỉnh hành vi, ứng xử của học sinh, sinh viên với môi trường xã hội và tự nhiên.

Giáo dục lối sống cho học sinh, sinh viên, trước hết là giáo dục ý thức chủ động, tự giác nắm chắc và vận dụng vào thực tiễn “phương thức sản xuất” trong mỗi trường học. Trường học là nơi nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài, xây dựng con người phát triển toàn diện, do vậy, phương thức sản xuất trong trường học của học sinh, sinh viên là học tập, tu dưỡng, rèn luyện thật tốt, trở thành người có ích cho xã hội. Đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt thời gian theo học của học sinh, sinh viên, phải được giáo dục, cổ vũ, động viên thường xuyên, coi trọng biện pháp thi đua, khen thưởng, ghi nhận, biểu dương những học sinh, sinh viên có thành tích cao trong học tập, nghiên cứu khoa học.

*Thứ hai là*, giáo dục ý thức chủ động, tự giác, kiến tạo điều kiện sống tốt nhất cho học tập, sinh hoạt thường ngày của mỗi học sinh, sinh viên. Giáo dục cách thức tự tổ chức ngăn nắp, kế hoạch, điều kiện sống cá nhân ở khu ký túc xá trường học. Học sinh, sinh viên tham gia vào việc tổ chức xây dựng nếp sống văn hóa trong việc ăn, việc ở, đi lại, học tập... trong trường học. Giáo dục kỹ năng sống để chủ động hòa nhập cộng đồng, có kỹ năng, bản lĩnh xử lý các tình huống nảy sinh, bảo vệ cá nhân và tập thể trong các mối quan hệ

## EDUCATION

xã hội. Hướng tới thực hiện 4 nguyên tắc, đó là bốn trụ cột của giáo dục, thể hiện triết lý giáo dục của UNESCO: Học để biết; Học để làm việc; Học để tồn tại; Học để chung sống.

*Thứ ba là*, giáo dục thái độ sống đúng đắn, thuận theo chuẩn mực giá trị của xã hội. Bồi dưỡng cho học sinh, sinh viên triết lý sống: “Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người”; “nói đi đôi với làm”, lấy việc chia sẻ, đồng cảm, giúp đỡ người thân, bạn bè cùng học, người yếu thế trong xã hội làm niềm vui, lẽ sống và hạnh phúc của mỗi người. Giáo dục ý thức công dân, trách nhiệm xã hội, đề cao tinh thần yêu nước gắn độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội, ham công hiến, đấu tranh chống tiêu cực, quan điểm sai trái chống phá chế độ, góp phần làm lành mạnh môi trường văn hóa trong môi trường học.

## CHÚ THÍCH

<sup>1</sup>Đào Duy Anh (1950), *Giản yếu Hán Việt Từ điển*, Nxb Minh Tân, Paris-XIV, tr.231

<sup>2</sup>Ban Tuyên giáo Trung ương (2016), *Tài liệu bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đảng viên mới*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, tr.241-242.

<sup>3</sup>V. Đôborianốp (1985), *Xã hội học Mác-Lênin*, Nxb Thông tin lý luận, Hà Nội, tr. 213.

<sup>4</sup>Hội đồng quốc gia chỉ đạo biên soạn *Từ điển Bách khoa Việt Nam* (2002), *Từ điển Bách khoa Việt Nam*, Nxb Từ điển Bách khoa, Hà Nội, tr.120.

<sup>5</sup>A.I. Ác-môn-đốp chủ biên (1981), *Cơ sở lý luận văn hóa Mác - Lênin*, Nhà xuất bản Văn hóa, Hà Nội, tr 75.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đào Duy Anh (1950), *Giản yếu Hán Việt Từ điển*, Nxb Minh Tân, Paris-XIV.

2. Ban Tuyên giáo Trung ương (2016), *Tài liệu bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đảng viên mới*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

3. V. Đôborianốp (1985), *Xã hội học Mác-Lênin*, Nxb Thông tin lý luận, Hà Nội.

4. Hội đồng quốc gia chỉ đạo biên soạn *Từ điển Bách khoa Việt Nam* (2002), *Từ điển Bách khoa Việt Nam*, Nxb Từ điển Bách khoa, Hà Nội.

5. A.I. Ác-môn-đốp chủ biên (1981), *Cơ sở lý luận văn hóa Mác - Lênin*, Nxb Văn hóa, Hà Nội.

6. Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập, t.1*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.